



TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số: 181609/MT/051609/24

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 07/10/2024
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Khí thải 1 (Tại HTXL khí thải phòng in lụa 1)
Tọa độ: X-1104488; Y-0589207
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu
3. Ngày nhận mẫu : 16/09/2024
4. Tình trạng mẫu : Mẫu được quan trắc tại hiện trường
5. Ngày thử nghiệm : Từ 16/09/2024 đến 04/10/2024
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : CÔNG TY TNHH TKG TAEKWANG CẦN THƠ
KCN Hưng Phú 2B, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ, Việt Nam
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc môi trường số 051609MT
- Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 08h00 - 16h00 ngày 16/09/2024 tại Công ty TNHH TKG Taekwang Cần Thơ - KCN Hưng Phú 2B, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	Lưu lượng	m ³ /giờ	US EPA Method 2	4.136
2	Hàm lượng bụi tổng	mg/Nm ³	US EPA Method 5	2,75
3	(*) Hàm lượng Etyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)
4	(*) Hàm lượng n - Butyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019); - (*) chỉ tiêu do PTN hợp đồng phụ thử nghiệm; - KPH: không phát hiện; - MDL: giới hạn phát hiện.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



Số:191609/MT/051609/24

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 07/10/2024
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Khí thải 2 (Tại HTXL khí thải phòng in lụa 2)
Tọa độ: X-1104908; Y-0589042
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu
3. Ngày nhận mẫu : 16/09/2024
4. Tình trạng mẫu : Mẫu được quan trắc tại hiện trường
5. Ngày thử nghiệm : Từ 16/09/2024 đến 04/10/2024
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : CÔNG TY TNHH TKG TAEKWANG CẦN THƠ
KCN Hưng Phú 2B, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần
Thơ, Việt Nam
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc môi trường số 051609MT
- Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 08h00 - 16h00 ngày 16/09/2024 tại Công ty TNHH TKG Taekwang Cần Thơ - KCN Hưng Phú 2B, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	Lưu lượng	m ³ /giờ	US EPA Method 2	4.423
2	Hàm lượng bụi tổng	mg/Nm ³	US EPA Method 5	3,70
3	(*) Hàm lượng Etyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)
4	(*) Hàm lượng n - Butyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019); - (*) chỉ tiêu do PTN hợp đồng phụ thử nghiệm; - KPH: không phát hiện; - MDL: giới hạn phát hiện.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số: 201609/MT/051609/24

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 07/10/2024
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Khí thải 3 (Tại HTXL khí thải khu vực Stockfit 1)
Tọa độ: X-1104906; Y-0589046
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu
3. Ngày nhận mẫu : 16/09/2024
4. Tình trạng mẫu : Mẫu được quan trắc tại hiện trường
5. Ngày thử nghiệm : Từ 16/09/2024 đến 04/10/2024
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : CÔNG TY TNHH TKG TAEKWANG CẦN THƠ
KCN Hưng Phú 2B, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ, Việt Nam
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc môi trường số 051609MT
- Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 08h00 - 16h00 ngày 16/09/2024 tại Công ty TNHH TKG Taekwang Cần Thơ - KCN Hưng Phú 2B, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

9. Kết quả thử nghiệm :

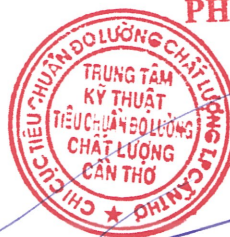
STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	Lưu lượng	m ³ /giờ	US EPA Method 2	4.324
2	Hàm lượng bụi tổng	mg/Nm ³	US EPA Method 5	4,33
3	(*) Hàm lượng Etyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)
4	(*) Hàm lượng n - Butyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019); - (*) chỉ tiêu do PTN hợp đồng phụ thử nghiệm; - KPH: không phát hiện; - MDL: giới hạn phát hiện.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số: 211609/MT/051609/24

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 07/10/2024
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Khí thải 4 (Tại HTXL khí thải khu vực Stockfit 2)
Tọa độ: X-1105179; Y-0588966
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu
3. Ngày nhận mẫu : 16/09/2024
4. Tình trạng mẫu : Mẫu được quan trắc tại hiện trường
5. Ngày thử nghiệm : Từ 16/09/2024 đến 04/10/2024
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : CÔNG TY TNHH TKG TAEKWANG CẦN THƠ
KCN Hưng Phú 2B, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ, Việt Nam
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc môi trường số 051609MT
- Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 08h00 - 16h00 ngày 16/09/2024 tại Công ty TNHH TKG Taekwang Cần Thơ - KCN Hưng Phú 2B, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

9. Kết quả thử nghiệm :

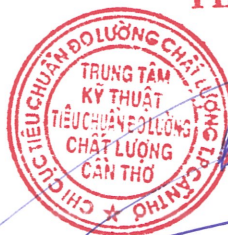
STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	Lưu lượng	m ³ /giờ	US EPA Method 2	4.406
2	Hàm lượng bụi tổng	mg/Nm ³	US EPA Method 5	4,40
3	(*) Hàm lượng Etyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)
4	(*) Hàm lượng n - Butyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019); - (*) chỉ tiêu do PTN hợp đồng phụ thử nghiệm; - KPH: không phát hiện; - MDL: giới hạn phát hiện.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú

KĐ GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số:221609/MT/051609/24

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 07/10/2024
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Khí thải 5 (Tại HTXL khí thải khu vực Mixing rom khoa Stockfit)
Tọa độ: X-1105126; Y-0588997
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu
3. Ngày nhận mẫu : 16/09/2024
4. Tình trạng mẫu : Mẫu được quan trắc tại hiện trường
5. Ngày thử nghiệm : Từ 16/09/2024 đến 04/10/2024
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : CÔNG TY TNHH TKG TAEKWANG CẦN THƠ
KCN Hưng Phú 2B, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ, Việt Nam
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc môi trường số 051609MT
- Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 08h00 - 16h00 ngày 16/09/2024 tại Công ty TNHH TKG Taekwang Cần Thơ - KCN Hưng Phú 2B, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	Lưu lượng	m ³ /giờ	US EPA Method 2	4.951
2	Hàm lượng bụi tổng	mg/Nm ³	US EPA Method 5	3,60
3	(*) Hàm lượng Etyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)
4	(*) Hàm lượng n - Butyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019); - (*) chỉ tiêu do PTN hợp đồng phụ thử nghiệm; - KPH: không phát hiện; - MDL: giới hạn phát hiện.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú

K/ GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số:231609/MT/051609/24

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 07/10/2024
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Khí thải 6 (Tại HTXL khí thải khu vực bồn sơn màng nước Mold)
Tọa độ: X-1105185; Y-0588951
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu
3. Ngày nhận mẫu : 16/09/2024
4. Tình trạng mẫu : Mẫu được quan trắc tại hiện trường
5. Ngày thử nghiệm : Từ 16/09/2024 đến 04/10/2024
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : CÔNG TY TNHH TKG TAEKWANG CẦN THƠ
KCN Hưng Phú 2B, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ, Việt Nam
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc môi trường số 051609MT
- Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 08h00 - 16h00 ngày 16/09/2024 tại Công ty TNHH TKG Taekwang Cần Thơ - KCN Hưng Phú 2B, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	Lưu lượng	m ³ /giờ	US EPA Method 2	4.682
2	Hàm lượng bụi tổng	mg/Nm ³	US EPA Method 5	4,20
3	(*) Hàm lượng Etyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)
4	(*) Hàm lượng n - Butyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019); - (*) chỉ tiêu do PTN hợp đồng phụ thử nghiệm; - KPH: không phát hiện; - MDL: giới hạn phát hiện.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số:241609/MT/051609/24

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 07/10/2024
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Khí thải 7 (Tại HTXL khí thải khu vực PU 1)
Tọa độ: X-1105310; Y-0588755
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu
3. Ngày nhận mẫu : 16/09/2024
4. Tình trạng mẫu : Mẫu được quan trắc tại hiện trường
5. Ngày thử nghiệm : Từ 16/09/2024 đến 04/10/2024
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : CÔNG TY TNHH TKG TAEKWANG CẦN THƠ
KCN Hưng Phú 2B, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ, Việt Nam
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc môi trường số 051609MT
- Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 08h00 - 16h00 ngày 16/09/2024 tại Công ty TNHH TKG Taekwang Cần Thơ - KCN Hưng Phú 2B, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	Lưu lượng	m ³ /giờ	US EPA Method 2	4.545
2	Hàm lượng bụi tổng	mg/Nm ³	US EPA Method 5	3,80
3	(*) Hàm lượng Etyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)
4	(*) Hàm lượng n - Butyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019); - (*) chỉ tiêu do PTN hợp đồng phụ thử nghiệm; - KPH: không phát hiện; - MDL: giới hạn phát hiện.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú

K/ GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số: 251609/MT/061609/24

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 04/10/2024
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Khí thải 8 (Tại HTXL khí thải khu vực PU 2)
Tọa độ: X-1105180; Y-0589095
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu
3. Ngày nhận mẫu : 16/09/2024
4. Tình trạng mẫu : Mẫu được quan trắc tại hiện trường
5. Ngày thử nghiệm : Từ 16/09/2024 đến 04/10/2024
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : CÔNG TY TNHH TKG TAEKWANG CẦN THƠ
KCN Hưng Phú 2B, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ, Việt Nam
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc môi trường số 061609
- Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 08h00 - 16h00 ngày 16/09/2024 tại Công ty TNHH TKG Taekwang Cần Thơ - KCN Hưng Phú 2B, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	Lưu lượng	m ³ /giờ	US EPA Method 2	5.050
2	Hàm lượng bụi tổng	mg/Nm ³	US EPA Method 5	2,80
3	(*) Hàm lượng Etyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)
4	(*) Hàm lượng n - Butyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019); - (*) chỉ tiêu do PTN hợp đồng phụ thử nghiệm; - KPH: không phát hiện; - MDL: giới hạn phát hiện.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú

K.T. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số: 261609/MT/061609/24

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 04/10/2024
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Khí thải 9 (Tại HTXL thu gom bụi khoa CMP/Phylon)
Tọa độ: X-1105179; Y-0589094
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu
3. Ngày nhận mẫu : 16/09/2024
4. Tình trạng mẫu : Mẫu được quan trắc tại hiện trường
5. Ngày thử nghiệm : Từ 16/09/2024 đến 30/09/2024
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : CÔNG TY TNHH TKG TAEKWANG CẦN THƠ
KCN Hưng Phú 2B, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần
Thơ, Việt Nam
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc môi trường số 061609
- Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 08h00 - 16h00 ngày 16/09/2024 tại Công ty TNHH TKG Taekwang Cần Thơ - KCN Hưng Phú 2B, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

9. Kết quả thử nghiệm :

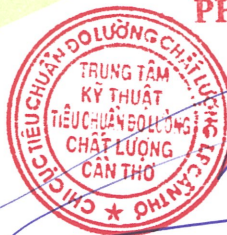
STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	Lưu lượng	m ³ /giờ	US EPA Method 2	5.680
2	Hàm lượng bụi tổng	mg/Nm ³	US EPA Method 5	3,60

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019).

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú

KI, GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số: 271609/MT/061609/24

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 04/10/2024
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Khí thải 10 (Tại HTXL khí thải khu vực in lụa 3)
Tọa độ: X-1105272; Y-0588743
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu
3. Ngày nhận mẫu : 16/09/2024
4. Tình trạng mẫu : Mẫu được quan trắc tại hiện trường
5. Ngày thử nghiệm : Từ 16/09/2024 đến 04/10/2024
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : CÔNG TY TNHH TKG TAEKWANG CẦN THƠ
KCN Hưng Phú 2B, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ, Việt Nam
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc môi trường số 061609
- Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 08h00 - 16h00 ngày 16/09/2024 tại Công ty TNHH TKG Taekwang Cần Thơ - KCN Hưng Phú 2B, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	Lưu lượng	m ³ /giờ	US EPA Method 2	4.630
2	Hàm lượng bụi tổng	mg/Nm ³	US EPA Method 5	3,58
3	(*) Hàm lượng Etyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	< 0,6 ^(a)
4	(*) Hàm lượng n - Butyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019); - (*) chỉ tiêu do PTN hợp đồng phụ thử nghiệm; - ^(a) là giới hạn định lượng của phương pháp thử; - KPH: không phát hiện; - MDL: giới hạn phát hiện.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú

KT, GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số: 281609/MT/061609/24

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 04/10/2024
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Khí thải 11 (Tại HTXL khí thải khu vực máy hàn xưởng Mold)
Tọa độ: X-1104943; Y-0589086
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu
3. Ngày nhận mẫu : 16/09/2024
4. Tình trạng mẫu : Mẫu được quan trắc tại hiện trường
5. Ngày thử nghiệm : Từ 16/09/2024 đến 04/10/2024
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : CÔNG TY TNHH TKG TAEKWANG CẦN THƠ
KCN Hưng Phú 2B, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ, Việt Nam
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc môi trường số 061609
- Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 08h00 - 16h00 ngày 16/09/2024 tại Công ty TNHH TKG Taekwang Cần Thơ - KCN Hưng Phú 2B, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	Lưu lượng	m ³ /giờ	US EPA Method 2	5.120
2	Hàm lượng bụi tổng	mg/Nm ³	US EPA Method 5	3,00
3	(*) Hàm lượng Etyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)
4	(*) Hàm lượng n - Butyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019); - (*) chỉ tiêu do PTN hợp đồng phụ thử nghiệm; - KPH: không phát hiện; - MDL: giới hạn phát hiện.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú

KP. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số:291609/MT/061609/24

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 04/10/2024
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Khí thải 12 (Tại HTXL khí thải khu vực PU 3)
Tọa độ: X-1105304; Y-0588759
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu
3. Ngày nhận mẫu : 16/09/2024
4. Tình trạng mẫu : Mẫu được quan trắc tại hiện trường
5. Ngày thử nghiệm : Từ 16/09/2024 đến 04/10/2024
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : CÔNG TY TNHH TKG TAEKWANG CẦN THƠ
KCN Hưng Phú 2B, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ, Việt Nam
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc môi trường số 061609
- Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 08h00 - 16h00 ngày 16/09/2024 tại Công ty TNHH TKG Taekwang Cần Thơ - KCN Hưng Phú 2B, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	Lưu lượng	m ³ /giờ	US EPA Method 2	4.980
2	Hàm lượng bụi tổng	mg/Nm ³	US EPA Method 5	3,40
3	(*) Hàm lượng Etyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)
4	(*) Hàm lượng n - Butyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019); - (*) chỉ tiêu do PTN hợp đồng phụ thử nghiệm; - KPH: không phát hiện; - MDL: giới hạn phát hiện.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số:301609/MT/061609/24

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 04/10/2024
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Khí thải 13 (Tại HTXL khí thải khu vực PU 4)
Tọa độ: X-1105151; Y-0588044
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu
3. Ngày nhận mẫu : 16/09/2024
4. Tình trạng mẫu : Mẫu được quan trắc tại hiện trường
5. Ngày thử nghiệm : Từ 16/09/2024 đến 04/10/2024
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : CÔNG TY TNHH TKG TAEKWANG CẦN THƠ
KCN Hưng Phú 2B, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ, Việt Nam
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc môi trường số 061609
- Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 08h00 - 16h00 ngày 16/09/2024 tại Công ty TNHH TKG Taekwang Cần Thơ - KCN Hưng Phú 2B, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	Lưu lượng	m ³ /giờ	US EPA Method 2	5.610
2	Hàm lượng bụi tổng	mg/Nm ³	US EPA Method 5	3,80
3	(*) Hàm lượng Etyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)
4	(*) Hàm lượng n - Butyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019); - (*) chỉ tiêu do PTN hợp đồng phụ thử nghiệm; - KPH: không phát hiện; - MDL: giới hạn phát hiện.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số: 311609/MT/061609/24

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 04/10/2024
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Khí thải 14 (Tại HTXL khí thải khu vực PU - PU5)
Tọa độ: X-1105127; Y-0588996
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu
3. Ngày nhận mẫu : 16/09/2024
4. Tình trạng mẫu : Mẫu được quan trắc tại hiện trường
5. Ngày thử nghiệm : Từ 16/09/2024 đến 04/10/2024
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : CÔNG TY TNHH TKG TAEKWANG CẦN THƠ
KCN Hưng Phú 2B, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ, Việt Nam
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc môi trường số 061609
- Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 08h00 - 16h00 ngày 16/09/2024 tại Công ty TNHH TKG Taekwang Cần Thơ - KCN Hưng Phú 2B, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	Lưu lượng	m ³ /giờ	US EPA Method 2	4.980
2	Hàm lượng bụi tổng	mg/Nm ³	US EPA Method 5	4,40
3	(*) Hàm lượng Etyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)
4	(*) Hàm lượng n - Butyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019); - (*) chỉ tiêu do PTN hợp đồng phụ thử nghiệm; - KPH: không phát hiện; - MDL: giới hạn phát hiện.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú

K/ GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số: 321609/MT/061609/24

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 04/10/2024
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Khí thải 15 (Tại HTXL khí thải khu vực Stitching)
Tọa độ: X-1105125; Y-0588995
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu
3. Ngày nhận mẫu : 16/09/2024
4. Tình trạng mẫu : Mẫu được quan trắc tại hiện trường
5. Ngày thử nghiệm : Từ 16/09/2024 đến 04/10/2024
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : CÔNG TY TNHH TKG TAEKWANG CẦN THƠ
KCN Hưng Phú 2B, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ, Việt Nam
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc môi trường số 061609
- Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 08h00 - 16h00 ngày 16/09/2024 tại Công ty TNHH TKG Taekwang Cần Thơ - KCN Hưng Phú 2B, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	Lưu lượng	m ³ /giờ	US EPA Method 2	4.780
2	Hàm lượng bụi tổng	mg/Nm ³	US EPA Method 5	3,30
3	(*) Hàm lượng Etyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)
4	(*) Hàm lượng n - Butyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019); - (*) chỉ tiêu do PTN hợp đồng phụ thử nghiệm; - KPH: không phát hiện; - MDL: giới hạn phát hiện.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số:011709/MT/011709/24

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 07/10/2024
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Khí thải 16 (Tại HTXL khí thải khu vực Mixing room khoa PU)
Tọa độ: X-1105061; Y-0588922
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu
3. Ngày nhận mẫu : 17/09/2024
4. Tình trạng mẫu : Mẫu được quan trắc tại hiện trường
5. Ngày thử nghiệm : Từ 17/09/2024 đến 04/10/2024
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : CÔNG TY TNHH TKG TAEKWANG CẦN THƠ
KCN Hưng Phú 2B, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ, Việt Nam
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc môi trường số 011709MT
- Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 08h00 - 16h00 ngày 17/09/2024 tại Công ty TNHH TKG Taekwang Cần Thơ - KCN Hưng Phú 2B, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	Lưu lượng	m ³ /giờ	US EPA Method 2	5.016
2	Hàm lượng bụi tổng	mg/Nm ³	US EPA Method 5	2,47
3	(*) Hàm lượng Etyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)
4	(*) Hàm lượng n - Butyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019); - (*) chỉ tiêu do PTN hợp đồng phụ thử nghiệm; - KPH: không phát hiện; - MDL: giới hạn phát hiện.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú

K. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



Số:021709/MT/011709/24

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 07/10/2024
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Khí thải 17 (Tại HTXL khí thải khu vực Stockfit 3)
Tọa độ: X-1105218; Y-0589022
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu
3. Ngày nhận mẫu : 17/09/2024
4. Tình trạng mẫu : Mẫu được quan trắc tại hiện trường
5. Ngày thử nghiệm : Từ 17/09/2024 đến 04/10/2024
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : CÔNG TY TNHH TKG TAEKWANG CẦN THƠ
KCN Hưng Phú 2B, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ, Việt Nam
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc môi trường số 011709MT
- Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 08h00 - 16h00 ngày 17/09/2024 tại Công ty TNHH TKG Taekwang Cần Thơ - KCN Hưng Phú 2B, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	Lưu lượng	m ³ /giờ	US EPA Method 2	4.812
2	Hàm lượng bụi tổng	mg/Nm ³	US EPA Method 5	2,33
3	(*) Hàm lượng Etyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)
4	(*) Hàm lượng n - Butyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019); - (*) chỉ tiêu do PTN hợp đồng phụ thử nghiệm; - KPH: không phát hiện; - MDL: giới hạn phát hiện.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số:031709/MT/011709/24

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 07/10/2024
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Khí thải 18 (Tại HTXL khí thải khu vực Stockfit 4)
Tọa độ: X-1105150; Y-0589046
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu
3. Ngày nhận mẫu : 17/09/2024
4. Tình trạng mẫu : Mẫu được quan trắc tại hiện trường
5. Ngày thử nghiệm : Từ 17/09/2024 đến 05/10/2024
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : CÔNG TY TNHH TKG TAEKWANG CẦN THƠ
KCN Hưng Phú 2B, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần
Thơ, Việt Nam
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc môi trường số 011709MT
- Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 08h00 - 16h00 ngày 17/09/2024 tại Công ty TNHH TKG Taekwang Cần Thơ - KCN Hưng Phú 2B, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	Lưu lượng	m ³ /giờ	US EPA Method 2	5.123
2	Hàm lượng bụi tổng	mg/Nm ³	US EPA Method 5	2,93
3	(*) Hàm lượng Etyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)
4	(*) Hàm lượng n - Butyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019); - (*) chỉ tiêu do PTN hợp đồng phụ thử nghiệm; - KPH: không phát hiện; - MDL: giới hạn phát hiện.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số:041709/MT/011709/24

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 07/10/2024
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Khí thải 19 (Tại HTXL thu gom bụi khoa Roll)
Tọa độ: X-1105216; Y-0589001
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu
3. Ngày nhận mẫu : 17/09/2024
4. Tình trạng mẫu : Mẫu được quan trắc tại hiện trường
5. Ngày thử nghiệm : Từ 17/09/2024 đến 04/10/2024
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : CÔNG TY TNHH TKG TAEKWANG CẦN THƠ
KCN Hưng Phú 2B, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần
Thơ, Việt Nam
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc môi trường số 011709MT
- Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 08h00 - 16h00 ngày 17/09/2024 tại Công ty TNHH TKG Taekwang Cần Thơ - KCN Hưng Phú 2B, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	Lưu lượng	m ³ /giờ	US EPA Method 2	4,916
2	Hàm lượng bụi tổng	mg/Nm ³	US EPA Method 5	2,60

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019).

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số:051709/MT/011709/24

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 07/10/2024
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Khí thải 20 (Tại HTXL khí thải khu vực Stockfit 1 - Plant B)
Tọa độ: X-1105294; Y-0588730
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu
3. Ngày nhận mẫu : 17/09/2024
4. Tình trạng mẫu : Mẫu được quan trắc tại hiện trường
5. Ngày thử nghiệm : Từ 17/09/2024 đến 04/10/2024
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : CÔNG TY TNHH TKG TAEKWANG CẦN THƠ
KCN Hưng Phú 2B, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ, Việt Nam
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc môi trường số 011709MT
- Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 08h00 - 16h00 ngày 17/09/2024 tại Công ty TNHH TKG Taekwang Cần Thơ - KCN Hưng Phú 2B, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	Lưu lượng	m ³ /giờ	US EPA Method 2	6.016
2	Hàm lượng bụi tổng	mg/Nm ³	US EPA Method 5	3,60
3	(*) Hàm lượng Etyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)
4	(*) Hàm lượng n - Butyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019); - (*) chỉ tiêu do PTN hợp đồng phụ thử nghiệm; - KPH: không phát hiện; - MDL: giới hạn phát hiện.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú

GIÁM ĐỐC
PHÒNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số:061709/MT/011709/24

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 07/10/2024
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Khí thải 21 (Tại HTXL khí thải khu vực Stockfit 2 - Plant B)
Tọa độ: X-1105176; Y-0589064
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu
3. Ngày nhận mẫu : 17/09/2024
4. Tình trạng mẫu : Mẫu được quan trắc tại hiện trường
5. Ngày thử nghiệm : Từ 17/09/2024 đến 04/10/2024
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : CÔNG TY TNHH TKG TAEKWANG CẦN THƠ
KCN Hưng Phú 2B, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ, Việt Nam
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc môi trường số 011709MT
- Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 08h00 - 16h00 ngày 17/09/2024 tại Công ty TNHH TKG Taekwang Cần Thơ - KCN Hưng Phú 2B, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	Lưu lượng	m ³ /giờ	US EPA Method 2	5,615
2	Hàm lượng bụi tổng	mg/Nm ³	US EPA Method 5	3,27
3	(*) Hàm lượng Etyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)
4	(*) Hàm lượng n - Butyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019); - (*) chỉ tiêu do PTN hợp đồng phụ thử nghiệm; - KPH: không phát hiện; - MDL: giới hạn phát hiện.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú

KT, GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số: 071709/MT/011709/24

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 07/10/2024
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Khí thải 22 (Tại HTXL khí thải khu vực Stockfit 3 - Plant B)
Tọa độ: X-1105164; Y-0589061
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu
3. Ngày nhận mẫu : 17/09/2024
4. Tình trạng mẫu : Mẫu được quan trắc tại hiện trường
5. Ngày thử nghiệm : Từ 17/09/2024 đến 04/10/2024
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : CÔNG TY TNHH TKG TAEKWANG CẦN THƠ
KCN Hưng Phú 2B, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ, Việt Nam
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc môi trường số 011709MT
- Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 08h00 - 16h00 ngày 17/09/2024 tại Công ty TNHH TKG Taekwang Cần Thơ - KCN Hưng Phú 2B, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	Lưu lượng	m ³ /giờ	US EPA Method 2	4.917
2	Hàm lượng bụi tổng	mg/Nm ³	US EPA Method 5	2,67
3	(*) Hàm lượng Etyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)
4	(*) Hàm lượng n - Butyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019); - (*) chỉ tiêu do PTN hợp đồng phụ thử nghiệm; - KPH: không phát hiện; - MDL: giới hạn phát hiện.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú

K. GIÁM ĐỐC
PHÒNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số:081709/MT/011709/24

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 07/10/2024
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Khí thải 23 (Tại HTXL khí thải khu vực Stockfit 4 - Plant B)
Tọa độ: X-1105088; Y-0589052
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu
3. Ngày nhận mẫu : 17/09/2024
4. Tình trạng mẫu : Mẫu được quan trắc tại hiện trường
5. Ngày thử nghiệm : Từ 17/09/2024 đến 04/10/2024
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : CÔNG TY TNHH TKG TAEKWANG CẦN THƠ
KCN Hưng Phú 2B, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ, Việt Nam
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc môi trường số 011709MT
- Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 08h00 - 16h00 ngày 17/09/2024 tại Công ty TNHH TKG Taekwang Cần Thơ - KCN Hưng Phú 2B, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	Lưu lượng	m ³ /giờ	US EPA Method 2	5.525
2	Hàm lượng bụi tổng	mg/Nm ³	US EPA Method 5	2,80
3	(*) Hàm lượng Etyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)
4	(*) Hàm lượng n - Butyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019); - (*) chỉ tiêu do PTN hợp đồng phụ thử nghiệm; - KPH: không phát hiện; - MDL: giới hạn phát hiện.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



Số:091709/MT/021709/24

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 04/10/2024
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Khí thải 24 (Tại HTXL khí thải khu vực Stockfit 5 - Plant B)
Tọa độ: X-1105111; Y-0589029
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu
3. Ngày nhận mẫu : 17/09/2024
4. Tình trạng mẫu : Mẫu được quan trắc tại hiện trường
5. Ngày thử nghiệm : Từ 17/09/2024 đến 04/10/2024
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : CÔNG TY TNHH TKG TAEKWANG CẦN THƠ
KCN Hưng Phú 2B, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ, Việt Nam
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc môi trường số 021709
- Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 08h00 - 16h00 ngày 17/09/2024 tại Công ty TNHH TKG Taekwang Cần Thơ - KCN Hưng Phú 2B, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	Lưu lượng	m ³ /giờ	US EPA Method 2	4.180
2	Hàm lượng bụi tổng	mg/Nm ³	US EPA Method 5	4,20
3	(*) Hàm lượng Etyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)
4	(*) Hàm lượng n - Butyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019); - (*) chỉ tiêu do PTN hợp đồng phụ thử nghiệm; - KPH: không phát hiện; - MDL: giới hạn phát hiện.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số:101709/MT/021709/24

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 04/10/2024
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Khí thải 25 (Tại HTXL khí thải khu vực Stockfit 6 - Plant B)
Tọa độ: X-1105132; Y-0589108
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu
3. Ngày nhận mẫu : 17/09/2024
4. Tình trạng mẫu : Mẫu được quan trắc tại hiện trường
5. Ngày thử nghiệm : Từ 17/09/2024 đến 04/10/2024
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : CÔNG TY TNHH TKG TAEKWANG CẦN THƠ
KCN Hưng Phú 2B, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ, Việt Nam
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc môi trường số 021709
- Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 08h00 - 16h00 ngày 17/09/2024 tại Công ty TNHH TKG Taekwang Cần Thơ - KCN Hưng Phú 2B, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	Lưu lượng	m ³ /giờ	US EPA Method 2	5.080
2	Hàm lượng bụi tổng	mg/Nm ³	US EPA Method 5	4,40
3	(*) Hàm lượng Etyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)
4	(*) Hàm lượng n - Butyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019); - (*) chỉ tiêu do PTN hợp đồng phụ thử nghiệm; - KPH: không phát hiện; - MDL: giới hạn phát hiện.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số: 111709/MT/021709/24

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 04/10/2024
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Khí thải 26 (Tại HTXL khí thải khu vực Stockfit 7 - Plant B)
Tọa độ: X-1105223; Y-0589126
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu
3. Ngày nhận mẫu : 17/09/2024
4. Tình trạng mẫu : Mẫu được quan trắc tại hiện trường
5. Ngày thử nghiệm : Từ 17/09/2024 đến 04/10/2024
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : CÔNG TY TNHH TKG TAEKWANG CẦN THƠ
KCN Hưng Phú 2B, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ, Việt Nam
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc môi trường số 021709
- Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 08h00 - 16h00 ngày 17/09/2024 tại Công ty TNHH TKG Taekwang Cần Thơ - KCN Hưng Phú 2B, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

9. Kết quả thử nghiệm :

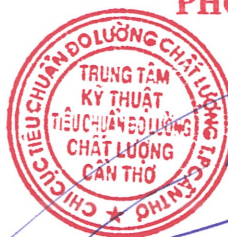
STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	Lưu lượng	m ³ /giờ	US EPA Method 2	5.870
2	Hàm lượng bụi tổng	mg/Nm ³	US EPA Method 5	4,60
3	(*) Hàm lượng Etyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)
4	(*) Hàm lượng n - Butyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019); - (*) chỉ tiêu do PTN hợp đồng phụ thử nghiệm; - KPH: không phát hiện; - MDL: giới hạn phát hiện.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú

K/ GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số: 121709/MT/021709/24

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 04/10/2024
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Khí thải 27 (Tại HTXL khí thải khu vực Stockfit 8 - Plant B)
Tọa độ: X-1105189; Y-0589060
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu
3. Ngày nhận mẫu : 17/09/2024
4. Tình trạng mẫu : Mẫu được quan trắc tại hiện trường
5. Ngày thử nghiệm : Từ 17/09/2024 đến 04/10/2024
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : CÔNG TY TNHH TKG TAEKWANG CẦN THƠ
KCN Hưng Phú 2B, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ, Việt Nam
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc môi trường số 021709
- Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 08h00 - 16h00 ngày 17/09/2024 tại Công ty TNHH TKG Taekwang Cần Thơ - KCN Hưng Phú 2B, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	Lưu lượng	m ³ /giờ	US EPA Method 2	4.960
2	Hàm lượng bụi tổng	mg/Nm ³	US EPA Method 5	4,30
3	(*) Hàm lượng Etyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)
4	(*) Hàm lượng n - Butyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019); - (*) chỉ tiêu do PTN hợp đồng phụ thử nghiệm; - KPH: không phát hiện; - MDL: giới hạn phát hiện.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú

KD GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số: 131709/MT/021709/24

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 04/10/2024
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Khí thải 28 (Tại HTXL khí thải khu vực Stockfit 9 - Plant B)
Tọa độ: X-1105131; Y-0589008
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu
3. Ngày nhận mẫu : 17/09/2024
4. Tình trạng mẫu : Mẫu được quan trắc tại hiện trường
5. Ngày thử nghiệm : Từ 17/09/2024 đến 04/10/2024
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : CÔNG TY TNHH TKG TAEKWANG CẦN THƠ
KCN Hưng Phú 2B, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ, Việt Nam
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc môi trường số 021709
- Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 08h00 - 16h00 ngày 17/09/2024 tại Công ty TNHH TKG Taekwang Cần Thơ - KCN Hưng Phú 2B, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	Lưu lượng	m ³ /giờ	US EPA Method 2	4.630
2	Hàm lượng bụi tổng	mg/Nm ³	US EPA Method 5	3,40
3	(*) Hàm lượng Etyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)
4	(*) Hàm lượng n - Butyl axetat	mg/Nm ³	US EPA Method 18	KPH (MDL = 0,2)

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019); - (*) chỉ tiêu do PTN hợp đồng phụ thử nghiệm; - KPH: không phát hiện; - MDL: giới hạn phát hiện.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú

KD GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



Số: 141709/MT/021709/24

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 04/10/2024
Trang: 1/2

1. Tên mẫu và ký hiệu : Nước thải 1 (Đầu ra HTXL nước thải)
Tọa độ: X-1104937; Y-0589375
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu (khoảng 2,2 lít)
3. Ngày nhận mẫu : 17/09/2024
4. Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh
5. Ngày thử nghiệm : Từ 17/09/2024 đến 30/09/2024
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : CÔNG TY TNHH TKG TAEKWANG CẦN THƠ
KCN Hưng Phú 2B, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ, Việt Nam
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc môi trường số 021709
- Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 08h00 - 16h00 ngày 17/09/2024 tại Công ty TNHH TKG Taekwang Cần Thơ - KCN Hưng Phú 2B, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	Nhiệt độ	°C	SMEWW 2550B:2023	29,5
2	pH	-	TCVN 6492:2011	7,21 (tại 29,5°C)
3	Độ màu	Pt-Co	SMEWW 2120C:2023	KPH (MDL = 4)
4	Hàm lượng tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/L	SMEWW 2540D:2023	16,00
5	Hàm lượng COD	mg/L	SMEWW 5220C:2023	33
6	Hàm lượng BOD ₅ (ở 20°C)	mg/L	SMEWW 5210B:2023	18
7	Hàm lượng Amoni (NH ₄ ⁺) (tính theo N)	mg/L	TCVN 5988:1995	KPH (MDL = 0,70)
8	Hàm lượng tổng Nitơ	mg/L	TCVN 6638:2000	8,41

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019); - ^(a) là giới hạn định lượng của phương pháp thử; - Xem tiếp KQTN trang 2/2.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú

K. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số: 141709/MT/021709/24

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 04/10/2024
Trang: 2/2

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
9	Hàm lượng Photpho tổng (tính theo P)	mg/L	SMEWW 4500-P.B&E:2023	1,80
10	Hàm lượng Sulfua (S^{2-})	mg/L	SMEWW 4500- S^{2-} .B&D:2023	KPH (MDL = 0,02)
11	Hàm lượng Clo dư	mg/L	SMEWW 4500-Cl.G:2023	KPH (MDL = 0,30)
12	Hàm lượng Clorua (Cl^{-})	mg/L	SMEWW 4500- Cl^{-} .B:2023	83,66
13	Hàm lượng Xyanua (CN^{-})	mg/L	SMEWW 4500- CN^{-} .C&E:2023	KPH (MDL = 0,002)
14	Hàm lượng Florua (F^{-})	mg/L	SMEWW 4500 F^{-} .B&D:2023	1,32
15	Hàm lượng Chì (Pb)	mg/L	US EPA Method 200.8	KPH (MDL = 0,0002)
16	Hàm lượng Cadimi (Cd)	mg/L	US EPA Method 200.8	KPH (MDL = 0,00025)
17	Hàm lượng Crom III (Cr^{3+})	mg/L	US EPA Method 200.7 + SMEWW 3500-Cr.B:2023	KPH (MDL = 0,005)
18	Hàm lượng Crom VI (Cr^{6+})	mg/L	SMEWW 3500-Cr.B:2023	KPH (MDL = 0,003)
19	Hàm lượng Kẽm (Zn)	mg/L	US.EPA Method 200.7	KPH (MDL = 0,03)
20	Hàm lượng Sắt (Fe)	mg/L	US EPA Method 200.7	KPH (MDL = 0,04)
21	Hàm lượng Đồng (Cu)	mg/L	US.EPA Method 200.7	KPH (MDL = 0,005)
22	Hàm lượng Niken (Ni)	mg/L	US.EPA Method 200.7	0,010
23	Hàm lượng Mangan (Mn)	mg/L	US.EPA Method 200.7	KPH (MDL = 0,01)
24	Hàm lượng Asen (As)	mg/L	US EPA Method 200.8	0,0056
25	Hàm lượng Thủy ngân (Hg)	mg/L	US EPA Method 200.8	KPH (MDL = 0,0008)
26	Hàm lượng tổng dầu mỡ khoáng	mg/L	SMEWW 5520B&F:2023	KPH (MDL = 0,90)
27	Tổng Phenol	mg/L	SMEWW 5530B&C:2023	KPH (MDL = 0,0003)
28	Tổng PCB	$\mu g/L$	US EPA Method 3510C + US EPA Method 3665A + US EPA Method 3630C + US EPA Method 8270D	KPH (MDL = 1,0)
29	Tổng hoạt độ phóng xạ alpha (α)	Bq/L	TCVN 8879:2011	KPH (MDL = 0,024)
30	Tổng hoạt độ phóng xạ beta (β)	Bq/L	TCVN 8879:2011	0,156
31	Dư lượng TBVTV gốc Clo hữu cơ	$\mu g/L$	US EPA Method 3510C + US EPA Method 3620C + US EPA Method 8270D	KPH (MDL = 0,03)
32	Hóa chất BVTV Photpho hữu cơ	$\mu g/L$	US EPA Method 3510C + US EPA Method 3620C + US EPA Method 8270D	KPH (MDL = 0,03)
33	Coliforms	MPN/100mL	SMEWW 9221B:2023	$1,7 \times 10^3$

- Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
- Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
- Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



Số: 151709/MT/021709/24

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 04/10/2024
Trang: 1/2

1. Tên mẫu và ký hiệu : Nước thải 2 (Đầu vào HTXL nước thải)
Tọa độ: X-1104980; Y-0589320
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu (khoảng 2,2 lít)
3. Ngày nhận mẫu : 17/09/2024
4. Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh
5. Ngày thử nghiệm : Từ 17/09/2024 đến 30/09/2024
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : CÔNG TY TNHH TKG TAEKWANG CẦN THƠ
KCN Hưng Phú 2B, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ, Việt Nam
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc môi trường số 021709
- Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 08h00 - 16h00 ngày 17/09/2024 tại Công ty TNHH TKG Taekwang Cần Thơ - KCN Hưng Phú 2B, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	Nhiệt độ	°C	SMEWW 2550B:2023	29,7
2	pH	-	TCVN 6492:2011	6,84 (tại 29,7°C)
3	Độ màu	Pt-Co	SMEWW 2120C:2023	142,48
4	Hàm lượng tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/L	SMEWW 2540D:2023	83,50
5	Hàm lượng COD	mg/L	SMEWW 5220C:2023	308
6	Hàm lượng BOD ₅ (ở 20°C)	mg/L	SMEWW 5210B:2023	145
7	Hàm lượng Amoni (NH ₄ ⁺) (tính theo N)	mg/L	TCVN 5988:1995	17,93
8	Hàm lượng tổng Nitơ	mg/L	TCVN 6638:2000	23,54

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019); - ^(a) là giới hạn định lượng của phương pháp thử; - Xem tiếp KQTN trang 2/2.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú

KI, GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số: 151709/MT/021709/24

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 04/10/2024
Trang: 2/2

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
9	Hàm lượng Photpho tổng (tính theo P)	mg/L	SMEWW 4500-P.B&E:2023	3,17
10	Hàm lượng Sulfua (S^{2-})	mg/L	SMEWW 4500- S^{2-} .B&D:2023	0,08
11	Hàm lượng Clo dư	mg/L	SMEWW 4500-Cl.G:2023	KPH (MDL = 0,30)
12	Hàm lượng Clorua (Cl^{-})	mg/L	SMEWW 4500- Cl^{-} .B:2023	127,62
13	Hàm lượng Xyanua (CN^{-})	mg/L	SMEWW 4500- CN^{-} .C&E:2023	KPH (MDL = 0,002)
14	Hàm lượng Florua (F^{-})	mg/L	SMEWW 4500 F^{-} .B&D:2023	1,46
15	Hàm lượng Chì (Pb)	mg/L	US EPA Method 200.8	0,018
16	Hàm lượng Cadimi (Cd)	mg/L	US EPA Method 200.8	KPH (MDL = 0,00025)
17	Hàm lượng Crom III (Cr^{3+})	mg/L	US EPA Method 200.7 + SMEWW 3500-Cr.B:2023	0,022
18	Hàm lượng Crom VI (Cr^{6+})	mg/L	SMEWW 3500-Cr.B:2023	KPH (MDL = 0,003)
19	Hàm lượng Kẽm (Zn)	mg/L	US.EPA Method 200.7	0,16
20	Hàm lượng Sắt (Fe)	mg/L	US EPA Method 200.7	2,02
21	Hàm lượng Đồng (Cu)	mg/L	US.EPA Method 200.7	KPH (MDL = 0,005)
22	Hàm lượng Niken (Ni)	mg/L	US.EPA Method 200.7	0,014
23	Hàm lượng Mangan (Mn)	mg/L	US.EPA Method 200.7	0,09
24	Hàm lượng Asen (As)	mg/L	US EPA Method 200.8	0,0097
25	Hàm lượng Thủy ngân (Hg)	mg/L	US EPA Method 200.8	0,0006
26	Hàm lượng tổng dầu mỡ khoáng	mg/L	SMEWW 5520B&F:2023	9,40
27	Tổng Phenol	mg/L	SMEWW 5530B&C:2023	KPH (MDL = 0,0003)
28	Tổng PCB	µg/L	US EPA Method 3510C + US EPA Method 3665A + US EPA Method 3630C + US EPA Method 8270D	KPH (MDL = 1,0)
29	Tổng hoạt độ phóng xạ alpha (α)	Bq/L	TCVN 8879:2011	KPH (MDL = 0,024)
30	Tổng hoạt độ phóng xạ beta (β)	Bq/L	TCVN 8879:2011	0,162
31	Dư lượng TBVTV gốc Clo hữu cơ	µg/L	US EPA Method 3510C + US EPA Method 3620C + US EPA Method 8270D	KPH (MDL = 0,03)
32	Hóa chất BVTV Photpho hữu cơ	µg/L	US EPA Method 3510C + US EPA Method 3620C + US EPA Method 8270D	KPH (MDL = 0,03)
33	Coliforms	MPN/100mL	SMEWW 9221B:2023	$9,3 \times 10^5$

- Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
- Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
- Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.